

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 166/2020/HS-PT

Ngày 15 - 5 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Thành;

*Các Thẩm phán:* Ông Võ Văn Toàn;

Ông Nguyễn Trung Hưng.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Dương Thị Thùy Trinh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:***  
Bà Tống Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 425/2019/TLPT-HS ngày 27 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Văn Th; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 114/2019/HS-ST ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ.

***Bị cáo có kháng cáo:*** Nguyễn Văn Th, sinh năm 1980 tại Hà Tĩnh; Giấy chứng minh nhân dân số: 25050172X do Công an tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 15/4/2015; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Thôn A, xã G, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn S (chết) và bà Nguyễn Thị Ph (chết); có vợ tên Chu Thị L (đã bỏ đi) và có 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 47/2014/HS-ST ngày 15-5-2014, bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 02 tháng tù về tội “Vi

phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm đ khoản 2 Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 115/2016/HS-ST ngày 22-8-2016, bị Tòa án nhân dân huyện Tr, tỉnh Đồng Nai xử phạt 09 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 05/2020/LCĐKNCT ngày 12/02/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai; vắng mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

#### *1. Nội dung chính:*

Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 24/5/2019, Nguyễn Văn Th (có giấy phép lái xe hạng C) điều khiển xe ô tô tải loại 15 tấn, biển số 49C-028.XX, chở rau, củ, quả từ huyện Đ đi Thành phố Hồ Chí Minh; lưu thông trên Quốc lộ 20 với tốc độ trung bình từ 50 - 60km/h. Đến khoảng 19 giờ 15 phút cùng ngày, khi đến km 37+050m thuộc ấp W, xã Ph, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai, bị cáo Th bật đèn báo rẽ (xi nhan) trái, điều khiển xe để vượt xe ô tô cùng chiều; khi vừa vượt xe ô tô, Th phát hiện xe mô tô biển số 60P8-021X do anh Lã Văn S điều khiển chạy theo hướng ngược lại, nên Th đã đánh tay lái về phần đường bên phải theo chiều xe bị cáo đang lưu thông; tuy nhiên, do khoảng cách quá gần, đã đụng vào xe mô tô do anh S điều khiển, gây tai nạn giao thông. Hậu quả: Anh Lã Văn S chết tại hiện trường.

#### *2. Khám nghiệm hiện trường và phương tiện:*

Biên bản khám nghiệm hiện trường do Công an huyện Đ lập ngày 24/5/2019, thể hiện:

- Mặt đường bê tông nhựa phẳng 02 chiều, mỗi chiều đường rộng 5m50, có hệ thống đèn đường không hoạt động.

- Mép đường chuẩn: Bên phải hướng lưu thông Thống N đi Tân P. Điểm mốc là trụ điện số 267.

- Xe mô tô biển số 49C-028.XX dừng trên mặt đường Quốc lộ 20, đầu xe hướng đi Thống N, trục bánh xe trước bên trái cách mép đường chuẩn là 6m10,

trục bánh xe sau bên trái cách mép đường chuẩn là 6m40. Trục bánh xe trước bên phải cách điểm mốc là 6m30, trục bánh xe sau bên phải cách điểm mốc là 6m70.

- Xe mô tô biển số 60P8-021X nằm trên mặt đường Quốc lộ 20, phần bánh xe trước và đầu xe dưới gầm đầu xe bên trái xe ô tô biển số 49C-028.XX. Đầu xe hướng đi Tân P, trục bánh xe trước cách mép đường chuẩn là 6m50, trục bánh xe sau cách mép đường chuẩn là 6m30. Trục bánh xe trước cách trục bánh xe trước bên trái xe ô tô biển số 49C-028.XX là 0m90. Thân xe dựng đứng.

- Xe mô tô để lại hiện trường vết cày cong về bên phải, liền nét, dài 58m50, theo chiều hướng Tân P đi Thống N, điểm đầu vết cày cách mép đường chuẩn là 5m, điểm cuối vết cày tiếp giáp với thân xe mô tô biển số 60P8-021X. Xe ô tô để lại hiện trường vết phanh cong về bên phải, liền nét hình lốp đôi dài 48m30, theo hướng Tân P đi Thống N, điểm đầu vết phanh cách mép đường chuẩn là 5m30 và cách điểm đầu vết cày của xe mô tô 60P8-021X là 3m20, điểm cuối vết phanh tiếp giáp với bánh xe giữa bên trái xe ô tô biển số 49C-028.XX.

- Nạn nhân tại hiện trường, thân người nằm ngửa trên yên xe mô tô, đầu ngã sang bên phải hông xe mô tô, phần chân thả lỏng trên đường. Đầu nạn nhân cách mép đường chuẩn là 6m10 và cách trục bánh xe sau mô tô là 0m30.

Biên bản khám nghiệm phương tiện do Công an huyện Đ lập ngày 24/5/2019, thể hiện:

- Xe ô tô biển số 49C-028.XX: Đèn chiếu sáng phía trước bên trái bể vỡ; đèn tín hiệu phía trước bên trái bể vỡ; đầu cản trước bên trái móp thụng, bể rách.

- Xe mô tô biển số 60P8-021X: Đầu xe, đồng hồ xe bể vỡ, cháy rụi; tay lái hai bên bị cong vênh; cổ lái bị xô lệch về sau; vè chắn bùn bánh xe trước bể vỡ hoàn toàn; phuộc giảm sóc bánh xe trước cong vênh; bánh xe trước vỡ lốp, vành mâm cong vênh; ốp lốc máy bể nứt, bị cháy; gương chiếu hậu bên trái bể gãy; đèn chiếu sáng phía trước, đèn tín hiệu phía trước bể vỡ, cháy rụi; cổ ống xả vị trí gần kết nối với máy xe bị bào mòn kim loại; bộ chế hoà khí (bình xăng con) bị cháy.

Từ kết quả khám nghiệm hiện trường và khám nghiệm phương tiện giao thông, xác định khi xảy ra tai nạn giao thông xảy ra, điểm dừng nằm bên phần đường dành cho xe mô tô biển số 60P8-021X do anh Lã Văn S điều khiển.

### 3. Giám định:

Bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 172/TT/2019 ngày 10/6/2019 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế tỉnh Đồng Nai, kết luận nguyên nhân chết của anh Lã Văn S như sau:

- Đa vị trí tổn thương: Đầu, mặt, cổ, ngực, bụng và tay chân. Đa hình thái tổn thương: Xây sát da, cháy bỏng da, dập nát da cơ, thoát các tạng trong ổ bụng ra ngoài, vỡ bàng quang, gãy vỡ xương.

- Nguyên nhân chết: Đa chấn thương; chấn thương bụng gây rách da cơ kèm dập nát da cơ vùng bụng và hông phải thoát, vỡ các tạng gan, thận, đại tràng, ruột non ra ngoài, vỡ bàng quang, gãy xương cột sống thắt lưng; chấn thương vùng chậu gây vỡ xương cánh chậu phải phức tạp; Kết hợp chấn thương ngực gây biến dạng sụp lồng ngực.

- Kết luận khác: Nồng độ cồn trong máu: 299,82mg/100ml.

Kết luận Giám định số: 20/TTĐKXCG ngày 18/6/2019 của Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới tỉnh Đồng Nai – Chi nhánh Đ, kết luận tình trạng an toàn kỹ thuật xe và tốc độ xe ô tô biển số 49C-028.XX như sau:

- Ngoại trừ cụm đèn phía trước bên trái bể nát. Còn lại các hệ thống phanh, hệ thống lái, hệ thống đèn chiếu sáng, tín hiệu, lốp xe bình thường.

- Hệ thống điện bị cháy vì vậy không thể nổ máy, không thể kiểm tra được sự hoạt động của các hệ thống lái, hệ thống phanh chính, hệ thống đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu.

- Không có cơ sở để xác định tốc độ ô tô khi xảy tai nạn giao thông.

### 4. Vật chứng:

- 01 xe ô tô hiệu Hino biển số 49C-028.XX, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Đ đã trao trả xe cho anh Phạm Huỳnh Hải Đ là chủ sở hữu.

- 01 xe mô tô biển số 60P8-021X đứng tên anh Trần Minh Nh. Anh Nh đã bán cho anh Lã Văn S nhưng chưa thực hiện việc sang tên. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Đ đã trao trả xe cho người được ủy quyền là anh Lã Văn Tho.

### 5. Về dân sự:

Sau khi tai nạn giao thông xảy ra, đại diện chủ xe ô tô ông Phạm Huỳnh Hải Đ và gia đình bị cáo Nguyễn Văn Th đã bồi thường toàn bộ chi tiền mai táng và cấp dưỡng cho đại diện hợp pháp của bị hại Lã Văn S với tổng số tiền

là: 160.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của bị hại Lã Văn S không yêu cầu thêm, nên cấp sơ thẩm không xét.

Người đại diện theo pháp luật của anh S là chị Hoàng Thị Ng, sinh năm 1989 (là vợ của anh S) và chị Nguyễn Thị Hồng Th, sinh năm 1991 (sống chung như vợ chồng và có con chung với anh S). Theo kết quả xác minh, hiện nay, chị Ng và chị Th không có mặt tại địa phương; cấp sơ thẩm quyết định tách riêng, giành quyền khởi kiện cho chị Ng và chị Th bằng một vụ án khác.

#### *6. Quyết định của cấp sơ thẩm:*

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 114/2019/HS-ST ngày 27-11-2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ, đã quyết định như sau:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Xử phạt Nguyễn Văn Th 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù, thời hạn tù được tính kể từ ngày thi hành án.

- Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

#### *7. Kháng cáo:*

Ngày 10-12-2019, bị cáo Nguyễn Văn Th kháng cáo bản án sơ thẩm, yêu cầu cho bị cáo được hưởng án treo.

#### *8. Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm:*

Kiểm sát viên đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án; xác định cấp sơ thẩm đã xem xét toàn diện vụ án và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo; mức án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về sự vắng mặt của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Văn Th đã được tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng nhưng

vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 351, vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nhân thân và lý lịch của bị cáo:

2.1. Hồ sơ vụ án thể hiện họ tên cha và mẹ của bị cáo Nguyễn Văn Th là không thống nhất, cụ thể:

- Danh bản và lý lịch bị can, thể hiện: Cha tên “Nguyễn Văn S” và mẹ tên “Nguyễn Thị Ph”;

- Bản án hình sự sơ thẩm số: 115/2016/HS-ST ngày 22-8-2016 của Tòa án nhân dân huyện Tr, thể hiện: Cha tên “Hoàng Văn S” và mẹ tên “Nguyễn Thị Ph”;

- Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số: 167/GCN ngày 14/02/2017 của Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai, thể hiện: Cha tên “Nguyễn Hoàng S” và mẹ tên “Nguyễn Thị Ph”;

- Bản án hình sự sơ thẩm số: 47/2014/HS-ST ngày 15-5-2014 của Tòa án nhân dân huyện Đ, thể hiện: Cha tên “Hoàng Văn S” và mẹ tên “Nguyễn Thị Ph”;

- Bản án hình sự sơ thẩm số: 114/2019/HS-ST ngày 27-11-2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ, thể hiện: Cha tên “Nguyễn Văn S” và mẹ tên “Nguyễn Thị Ph”.

Hồ sơ vụ án do cấp sơ thẩm chuyển đến không thể hiện những thông tin, tài liệu phản ánh về lý lịch và nhân thân của bị cáo (trích lục tiền án, tiền sự; thông báo kết quả xác minh đối tượng, nhân thân...), theo quy định tại các khoản 2, 3, 4 Điều 7 của Thông tư liên tịch số: 05/2018/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 25 tháng 6 năm 2018, giữa Bộ Công an, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao và Tòa án nhân dân tối cao. Tòa án cấp phúc thẩm đã yêu cầu cấp sơ thẩm bổ sung, kết quả như sau:

- Trích lục tiền án, tiền sự số: 1320920 ngày 04-3-2020 của Phòng PV06- Công an tỉnh Đồng Nai, thể hiện: Cha của Nguyễn Văn Th tên “Hoàng Văn S” và mẹ của Nguyễn Văn Th tên “Nguyễn Thị Ph”;

- Biên bản xác minh ngày 23-4-2020 tại Công an xã G, huyện D, tỉnh Lâm Đồng, xác định: ***“Cha của Nguyễn Văn Th có tên Hoàng Văn S - sinh năm 1952 tại Hà Tĩnh (hiện đã chết)” và mẹ của Nguyễn Văn Th có tên Nguyễn Thị Ph - sinh năm 1953 tại Hà Tĩnh (hiện đã chết)”***.



2.2. Bản án hình sự sơ thẩm số: 114/2019/HS-ST nêu trên, xác định nhân thân của bị cáo Th như sau: “*Năm 2013, bị Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt 12 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”*”; tuy nhiên, không có tài liệu nào trong hồ sơ thể hiện điều này; chỉ có Bản án hình sự sơ thẩm số: 47/2014/HS-ST ngày 15-5-2014 của Tòa án nhân dân huyện Đ, xử phạt Nguyễn Văn Th 01 năm 02 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, theo điểm đ khoản 2 Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

### 2.3. Kết luận:

Cấp sơ thẩm có sai sót trong việc xác định nhân thân và lý lịch của bị cáo; tuy nhiên, vấn đề này đã được khắc phục tại cấp phúc thẩm; do đó, sửa bản án sơ thẩm về phần này.

#### [3] Về tội danh:

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Th đã vi phạm điểm a khoản 5 Điều 14 của Luật Giao thông đường bộ; Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

#### [4] Về kháng cáo:

4.1. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

4.2. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Cấp sơ thẩm xác định: Bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; thuộc trường hợp quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Ngoài ra, gia đình bị cáo có 02 con nhỏ hiện không có người chăm sóc, nuôi dưỡng, hoàn cảnh kinh tế khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận; đại diện gia đình nạn nhân có “đơn bãi nại” xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Trong vụ án này, bị hại tuy không có lỗi, nhưng khi điều khiển phương tiện giao thông có nồng độ cồn trong máu vượt quá mức quy định (299,82mg/100ml), dẫn tới thiếu khả năng quan sát khi điều khiển xe, là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Cấp phúc thẩm: Bị cáo không cung cấp tình tiết mới.

4.3. Về hình phạt:

Bản án hình sự sơ thẩm đã xem xét và đánh giá toàn bộ vụ án; quyết định xử phạt bị cáo mức án nêu trên là phù hợp với hành vi phạm tội và và lý lịch của bị cáo; do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo.

[5] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Đối với phần trình bày của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Th;

Sửa về nhân thân và lý lịch của bị cáo Nguyễn Văn Th đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 114/2019/HS-ST ngày 27-11-2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ.

**1. Tội danh và hình phạt:**

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; thời hạn tù được tính từ ngày người bị kết án vào cơ sở giam giữ chấp hành án phạt tù.

**2. Về án phí:** Bị cáo Nguyễn Văn Th phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

**3. Quyết định của bản án hình sự sơ thẩm về án phí hình sự sơ thẩm** không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

**4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.**

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Đường sự (địa chỉ theo hồ sơ);

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



- Tòa án nhân dân huyện Đ;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện Đ;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Đ;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ;
- Phòng PV06 - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

Đã ký và đóng dấu

**Nguyễn Văn Thành**